

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ PHÚC XUÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01 /QĐ-UBND

Phúc Xuân, ngày 3 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Công bố công khai tình hình
thực hiện dự toán ngân sách xã Phúc Xuân quý 4 năm 2024

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHÚC XUÂN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 26 tháng 6 năm 2015 và các văn bản hướng dẫn;
Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;
Căn cứ Quyết định số 11888/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của UBND thành phố Thái Nguyên về việc giao kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2024 thành phố Thái Nguyên;
Căn cứ Nghị Quyết số 09/NQ - HĐND ngày 28 tháng 12 năm 2023 của HĐND xã Phúc Xuân về việc phê chuẩn dự toán ngân sách năm 2024 của UBND xã Phúc Xuân;
Xét đề nghị của công chức Tài chính - kế toán xã;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã Phúc Xuân quý 4 năm 2024 (Chi tiết theo các biểu số 113/CKTC-NSNN; biểu số 114/CKTC-NSNN; biểu số 115/CKTC-NSNN kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Công chức Văn phòng - Thống kê, công chức Tài chính - Kế toán, các ban ngành đoàn thể liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND TP Thái Nguyên;
- TT Đảng ủy; TT HĐND xã;
- Các ban ngành thuộc xã;
- Các trưởng xóm trong xã;
- Lưu VP, KT.

CHỦ TỊCH

Trần Hải Đăng

Số: 04 /TB- UBND

Phúc Xuân, ngày 03 tháng 01 năm 2025

THÔNG BÁO
**Công khai tình hình thực hiện dự toán
ngân sách xã Phúc Xuân quý 4 năm 2024**

Kính gửi:

- Đảng ủy - HĐND xã Phúc Xuân
- Các tổ chức Chính trị - xã hội xã Phúc Xuân
- Các Ông (bà) Trưởng xóm trên địa bàn xã Phúc Xuân

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 26 tháng 6 năm 2015 và các văn
bản hướng dẫn;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ
Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp
ngân sách;*

*Căn cứ Quyết định số 11888/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của UBND
thành phố Thái Nguyên về việc giao kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm
2024 thành phố Thái Nguyên;*

*Căn cứ Nghị Quyết số 09/NQ - HĐND ngày 28 tháng 12 năm 2023 của
HĐND xã Phúc Xuân về việc phê chuẩn dự toán ngân sách năm 2024 của
UBND xã Phúc Xuân;*

Ủy ban Nhân dân xã Phúc Xuân thông báo đến Đảng ủy - HĐND - các tổ
chức chính trị - xã hội và các ông, bà trưởng xóm một số nội dung như sau:

1. UBND xã thực hiện công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã
Phúc Xuân quý 4 năm 2024 bằng hình thức niêm yết tại trụ sở làm việc và Nhà
văn hóa các xóm trên địa bàn xã. Gồm các mẫu biểu: Biểu số 113/CKTC-
NSNN; Biểu số 114/CKTC-NSNN; Biểu số 115/CKTC-NSNN

Thời gian niêm yết: bắt đầu từ 15 giờ 30 phút ngày 03 tháng 01 năm 2025 đến 15 giờ 30 phút ngày 03 tháng 02 năm 2025 (30 ngày liên tục).

2. Các ông (bà) Trưởng xóm thông báo trên cụm loa truyền thanh của xóm hoặc tại các buổi họp xóm về hình thức niêm yết và thông báo công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã Phúc Xuân quý 4 năm 2024 để bà con nhân dân được biết.

Trên đây là Thông báo công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã Phúc Xuân quý 4 năm 2024. Đề nghị các tổ chức chính trị - xã hội, các bộ phận chuyên môn và các ông, bà trưởng xóm triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Đảng ủy – HĐND - UBND;
- Các tổ chức chính trị - XH;
- 8 ông, bà trưởng xóm;
- Lưu VP, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Hải Đăng

BIÊN BẢN
Về việc niêm yết công khai dự toán ngân sách xã Phúc Xuân
Quý 4 năm 2024

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách; Văn bản số 3949/BTC-NSNN ngày 5/4/2018 của Bộ Tài chính về việc thực hiện công khai ngân sách theo quy định của Luật NSNN 2015.

Hôm nay, hồi 13 giờ 30 phút, ngày 03 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở UBND xã Phúc Xuân chúng tôi gồm có:

Đại diện UBND xã:

1. Ông: Trần Hải Đăng
2. Bà: Hoàng Thị Thương
3. Bà Trần Thị Phương

- Chủ tịch UBND;
- Công chức Tài chính - Kế toán;
- Công chức Văn phòng - Thống kê;

*** Nội dung:**

Thực hiện việc niêm yết công khai dự toán ngân sách xã Phúc Xuân quý 4 năm 2024, với nội dung sau:

- Nội dung niêm yết: Niêm yết việc công khai thông báo, Quyết định và biểu số 113/CKTC-NSNN; biểu số 114/CKTC-NSNN; biểu số 115/CKTC-NSNN ngân sách xã Phúc Xuân quý 4 năm 2024.

- Hình thức niêm yết:

- + Đăng tải trên cổng thông tin điện tử của xã Phúc Xuân;
- + Gửi thông báo, Quyết định công khai dự toán ngân sách xã Phúc Xuân 9 tháng năm 2024 tới các xóm, các đại biểu HĐND.

+ Niêm yết công khai tại trụ sở làm việc và nhà văn hóa các xóm trên địa bàn xã

- Thời gian niêm yết: Từ ngày 03 tháng 01 năm 2025

- Thời gian kết thúc: Ngày 03 tháng 02 năm 2025

Biên bản lập xong hồi 15 giờ 00 phút cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

**CÔNG CHỨC VĂN PHÒNG
THỐNG KÊ**



Trần Thị Phương

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Hải Đăng

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ 4 NĂM 2024

Quý 4 Năm 2024



Đơn vị tính: đồng

STT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ 4	SO SÁNH (%)
A	B	1	2	3
I	Tổng số thu	10.946.015.523	14.861.910.115	135,77
1.	Các khoản thu 100%	324.100.000	21.981.201	27,24
2.	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	1.727.920.000	377.859.872	173,49
3.	Thu chuyển nguồn	4.647.370.821	4.661.135.652	100,3
4.	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	3.985.623.680	7.114.695.505	178,51
	- Bổ sung cân đối ngân sách	3.985.623.680	1.142.042.000	96,04
	- Bổ sung có mục tiêu		3.287.029.825	
II.	Tổng số chi	6.187.727.000	3.610.755.402	
1.	Chi đầu tư phát triển		1.059.669.000	
2.	Chi thường xuyên	6.187.727.000	2.551.086.402	
3.	Dự phòng			



ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ

Quý 4 Năm 2024

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán		Quyết toán		So sánh (%)	
	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
A	1	2	3	4	5	6
Tổng số thu	6.562.724.702	10.946.015.523	4.889.931.442	4.828.912.898	75	44
I. Các khoản thu 100%	324.100.000	324.100.000	33.237.546	21.981.201	10	7
- Phí, lệ phí	25.000.000	25.000.000	6.652.000	6.652.000	27	27
- Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác						
- Thu phạt, tịch thu khác theo quy định						
- Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
- Đóng góp của nhân dân theo quy định	229.100.000	229.100.000				
- Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
- Thu khác	70.000.000	70.000.000	26.585.546	15.329.201	38	22
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	1.992.000.000	1.727.920.000	427.622.071	377.859.872	21	22
1. Các khoản thu phân chia	622.000.000	622.000.000	197.803.971	197.803.971	32	32
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	276.000.000	276.000.000	61.386.845	61.386.845	22	22
- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	24.000.000	24.000.000				
- Lệ phí trước bạ nhà, đất	322.000.000	322.000.000	136.417.126	136.417.126	42	42
- Lệ phí trước bạ tàu thuyền						
2. Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	1.370.000.000	1.105.920.000	229.818.100	180.055.901	17	16
- Thuế giá trị gia tăng	180.000.000	155.520.000	47.095.826	39.575.781	26	25
- Thuế TNDN	90.000.000		20.129.548		22	
- Thuế thu nhập cá nhân	1.100.000.000	950.400.000	162.592.726	140.480.120	15	15
- Thu tiền chậm nộp thuế						
III. Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV. Thu chuyển nguồn		4.647.370.821				
V. Thu kết dư ngân sách năm trước	261.001.022	261.001.022				
VI. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	3.985.623.680	3.985.623.680	4.429.071.825	4.429.071.825	111	111
- Bổ sung cân đối ngân sách	3.985.623.680	3.985.623.680	1.142.042.000	1.142.042.000	29	29
- Bổ sung có mục tiêu			3.287.029.825	3.287.029.825		

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ

Quý 4 Năm 2024



Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	Dự toán			Ước thực hiện			So sánh (%)		
	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX
A	1	2	3	4	5	6	7	8	9
Tổng chi	6.187.727.000		6.187.727.000	3.610.755.402	1.059.669.000	2.551.086.402	58		41
1. Chi cho công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội	821.735.584		821.735.584	106.837.620		106.837.620	13		13
- Chi dân quân tự vệ	500.194.784		500.194.784	129.069.620		129.069.620	26		26
- Chi trật tự an toàn xã hội	321.540.800		321.540.800	-22.232.000		-22.232.000	(7)		(7)
2. Chi giáo dục				394.569.000	394.569.000				
3. Chi ứng dụng, chuyên giao công nghệ									
4. Chi y tế									
5. Chi văn hóa, thông tin	35.000.000		35.000.000	26.550.000		26.550.000	76		76
6. Chi phát thanh, truyền hình									
7. Chi thể dục, thể thao	25.000.000		25.000.000	21.298.000		21.298.000	85		85
9. Chi các hoạt động kinh tế				681.210.000	665.100.000	16.110.000			
- Giao thông				665.100.000	665.100.000				
- Nông - lâm - thủy lợi - hải sản				16.110.000		16.110.000			
10. Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.811.136.416		4.811.136.416	2.234.101.782		2.234.101.782	46		46
Trong đó: Quỹ lương				1.511.292.403		1.511.292.403			
10.1. Quản lý Nhà nước	2.533.312.216		2.533.312.216	1.319.275.858		1.319.275.858	52		52
10.2. Hội đồng nhân dân	439.600.000		439.600.000	181.892.260		181.892.260	41		41
10.3. Đảng Cộng sản Việt Nam	653.920.000		653.920.000	243.571.511		243.571.511	37		37
10.4. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	429.345.800		429.345.800	220.479.241		220.479.241	51		51
10.5. Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM	145.053.200		145.053.200	44.619.605		44.619.605	31		31
10.6. Hội Liên hiệp Phụ nữ	146.165.600		146.165.600	47.958.890		47.958.890	33		33
10.7. Hội Cựu chiến binh	135.117.200		135.117.200	44.861.105		44.861.105	33		33
10.8. Hội Nông dân	168.262.400		168.262.400	59.742.860		59.742.860	36		36
10.9. Hội Chữ Thập đỏ	29.080.000		29.080.000	12.722.652		12.722.652	44		44
10.10. Hội Người cao tuổi	29.080.000		29.080.000	14.012.900		14.012.900	48		48
10.11. Hội Đặc thù	102.200.000		102.200.000	44.964.900		44.964.900	44		44
11. Chi cho công tác xã hội	372.400.000		372.400.000	146.189.000		146.189.000	39		39
- Trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã nghỉ việc theo chế độ quy định và trợ	241.020.000		241.020.000	93.196.000		93.196.000	39		39
- Chính sách người có công	55.000.000		55.000.000						
- Khác	76.380.000		76.380.000	52.993.000		52.993.000	69		69
12. Chi khác (Nộp trả NS cấp trên)									
13. Dự phòng	122.455.000		122.455.000						
14. Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau									

Tỉnh Thái Nguyên
Thành phố Thái Nguyên
Xã Phúc Xuân

THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN
NGÂN SÁCH XÃ PHÚC XUÂN QUÝ 4 NĂM 2024

Thực hiện Nghị Quyết số 09/NQ - HĐND ngày 28 tháng 12 năm 2023 của HĐND xã Phúc Xuân về việc phê chuẩn dự toán ngân sách năm 2024 của UBND xã Phúc Xuân. Dưới sự lãnh đạo của đảng ủy, HĐND cùng với sự nỗ lực của các ban ngành, đoàn thể và các bộ phận chuyên môn việc triển khai thực hiện nhiệm vụ thu – chi ngân sách xã quý 4 năm 2024 trên địa bàn đạt được một số kết quả nhất định, cụ thể như sau:

I. Tình hình thực hiện dự toán thu chi ngân sách xã quý 4 năm 2024

- 1. Thu ngân sách xã: 4.889.931.442 đồng/ 10.946.015.523 đồng đạt 75%**
- 2. Chi ngân sách xã: 3.610.755.402 đồng/ 6.187.727.000 đồng đạt 58%**

Quý 4 năm 2024 các nhiệm vụ chi về thường xuyên, an sinh xã hội, an ninh quốc phòng đều được đảm bảo. UBND xã đã chủ động trong sử dụng các nguồn kinh phí kịp thời đáp ứng các nhiệm vụ chính trị phát sinh. Chi ngân sách quản lý theo dự toán và kế hoạch duyệt. Các khoản thu chi ngân sách đều được kiểm soát và thanh toán qua kho bạc nhà nước.

II. Phương hướng nhiệm vụ năm 2024

1. Về công tác thu:

Bên cạnh một số chỉ tiêu thu quý 4 năm 2024 đạt kế hoạch. Đến cuối năm cần tập trung tăng cường quản lý chặt chẽ các nguồn thu, thường xuyên phối hợp giữa hội đồng tư vấn thuế xã và cán bộ chi cục thuế thành phố phụ trách địa bàn khai thác các nguồn thu phần đầu hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra, để đảm bảo được yêu cầu chỉ tiêu theo kế hoạch đã được HĐND xã giao, góp phần vào việc hoàn thành thắng lợi các mục tiêu kinh tế xã hội năm 2024 của địa phương

2. Về nhiệm vụ chi

Mọi khoản chi phải tuân thủ theo dự toán, đúng chế độ, tiết kiệm hiệu quả, không tự ý xây dựng kế hoạch chi tiêu bừa bãi. Cân đối nguồn vốn điều chỉnh dự toán thanh toán. Trong quá trình thực hiện các khoản phát sinh cần điều chỉnh tăng, giảm trình thường trực HĐND để thực hiện

Để hoàn thành nhiệm vụ chi cần thực hiện một số giải pháp sau:

Ưu tiên chi lương, phụ cấp, trợ cấp và các khoản đóng góp phải nộp theo lương cho cán bộ, chi sự nghiệp kinh tế, an sinh xã hội, chi công tác hoạt động ở khu dân cư cơ sở xóm. Thanh toán tồn nợ đọng và một số khoản chi cần thiết khác.

Về chi đầu tư:

Tăng cường giám sát nghiệm thu khối lượng xây dựng các công trình trên địa bàn và tiến hành giải ngân kịp thời đúng quy định.

Mọi khoản thu – chi phải đúng chế độ, tiêu chuẩn, tôn trọng dự án. Thanh toán qua kho bạc, phòng Tài chính để giám sát. Hàng tháng, hàng quý đối chiếu số liệu với kho bạc, phòng tài chính, lập báo cáo gửi các phòng ban theo quy định và báo cáo về tiến độ trước giao ban hoặc thường trực ủy ban để có kế hoạch điều chỉnh thu – chi nhằm hoàn thành nhiệm vụ thu – chi năm 2024

